TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/2022/QĐST-DS

C, ngày 04 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 334/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*<u>*Nguyên đơn*</u>: **Ngân hàng TMCP T**.

Địa chỉ: 266-268, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức T1

Đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Nhựt T2 – Chức vụ: Trưởng Phòng giao dịch H1- Chi nhánh Tiền Giang(theo giấy ủy quyền ngày 18/6/2021).

* <u>*Bị đơn*</u>: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1980.

Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm: 1980

Cùng địa chỉ: ấp D, xã T2, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* <u>*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*</u>: Anh **Nguyễn Văn K**, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: ấp D, xã T2, huyện C, tỉnh Tiền Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H trả cho Ngân hàng TMCP T 247.202.935 đồng tiền vốn và 127.665.423 đồng tiền lãi (tạm tính đến ngày 21/3/2022). Tổng cộng là 374.868.358 đồng trong thời hạn 03 tháng từ ngày 23/3/2022 đến ngày 23/6/2022 là xong.

- Kể từ ngày tiếp theo ngày 23/6/2022 bà H và ông S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng số LD1627900486 ngày 05/10/2016; số LD1627900486/ TT1 ngày 10/3/2017; thỏa thuận sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số LD1627900486/ TT2 ký ngày 28/8/2017, thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số LD 1818000792 ký ngày 29/6/2018; thỏa thuận sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số LD 1818000792/ TT1 ký ngày 24/9/2018; giấy nhận nợ số LD 1835600245 ký ngày 22/12/2018 giữa Ngân hàng TMCP T – Chi nhánh Tiền Giang- Phòng giao dịch H với ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị H cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

- Trường hợp trong hợp đồng cho vay đã ký kết các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay tiền thì lãi suất mà khách hàng vay tiền phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

- Về án phí:

+ Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP T 9.048. 000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001084 ngày 22/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

+ Bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Văn S tự nguyện chịu 7.029.000đồng án phí dân sự sơ thẩm(đã xét giảm 50% án phí phần bà Hạnh, ông S phải chịu).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- CC THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

TRẦN TÚ ANH